

Số: 71 /KH-UBND

Gia Ray, ngày 11 tháng 9 năm 2023

KẾ HOẠCH
Chuyển đổi số thị trấn Gia Ray năm 2023

I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH

- Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng năm 2030;
- Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;
- Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;
- Quyết định số 17/QĐ-UBQGCS ngày 04/4/2023 của Ủy ban Quốc gia về Chuyển đổi số về việc ban hành Kế hoạch hoạt động của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số năm 2023;
- Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 28/3/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số tỉnh Đồng Nai đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030;
- Quyết định số 5003/QĐ-UBND ngày 30/12/2020 của UBND tỉnh phê duyệt Chương trình chuyển đổi số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 của tỉnh Đồng Nai;
- Quyết định số 1179/QĐ-UBND ngày 10/5/2022 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án phát triển Đô thị thông minh tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030;
- Kế hoạch số 599/KH-UBND ngày 18/01/2021 của UBND tỉnh về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2021 - 2025;
- Kế hoạch số 177/KH-UBND ngày 05/8/2022 về triển khai thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 28/3/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về Chuyển đổi số tỉnh Đồng Nai đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030;
- Kế hoạch số 163/KH-UBND ngày 26/6/2023 của UBND tỉnh Đồng Nai về Chuyển đổi số tỉnh Đồng Nai năm 2023;
- Kế hoạch số 175/KH-UBND ngày 17/8/2023 của UBND huyện Xuân Lộc

về Chuyển đổi số huyện Xuân Lộc năm 2023.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Ứng dụng có hiệu quả Đề án 06, định danh và xác thực điện tử.
- Tổ chức triển khai số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính còn hiệu lực đạt tối thiểu tương ứng 70%, 60%, 55% đối với kết quả thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã để đảm bảo việc kết nối chia sẻ dữ liệu trong giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử để người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến từ Nhà nước, hoàn thành các chỉ tiêu liên quan đến dịch vụ công trực tuyến đặt ra năm 2023.
- Triển khai, hoàn thành nhiệm vụ theo chủ đề Năm dữ liệu số quốc gia trong việc xây dựng, kết nối, phát triển, khai thác dữ liệu mở phục vụ điều hành chính quyền số, phát triển kinh tế số, xã hội số.

2. Mục tiêu cụ thể

Năm 2023 là Năm Dữ liệu số quốc gia, tập trung vào thực hiện một số chỉ tiêu quan trọng cụ thể như sau:

2.1. Dữ liệu số

- Tham gia khai thác, sử dụng Kho quản lý dữ liệu điện tử hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Đồng Nai.

2.2 Chính quyền số

- 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình; 40% dịch vụ công trực tuyến toàn trình được tích hợp, cung cấp trên cổng Dịch vụ công Quốc gia.
- Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến trên tổng số hồ sơ đạt tối thiểu 20% tại cấp xã.
- 30% thanh toán trực tuyến trên cổng Dịch vụ công Quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công; 60% thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được thanh toán trực tuyến trên cổng Dịch vụ công Quốc gia.
- Trên 10% hoạt động kiểm tra hành chính định kỳ của cơ quan quản lý nhà nước đối với đối tượng quản lý được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.
- 80% chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội của địa phương để phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền thị trấn được thực hiện trên hệ thống thông tin báo cáo tỉnh và kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu số trên Hệ thống thông tin báo cáo Quốc gia.

2.3. Kinh tế số

- Tỷ lệ doanh nghiệp sử dụng hợp đồng điện tử đạt 60%.
- Tỷ lệ người dân có điện thoại thông minh đạt 86%.

- Tổ chức triển khai kế hoạch hành động thúc đẩy chuyển đổi số, thanh toán không dùng tiền mặt trong các cơ sở giáo dục, y tế thuộc phạm vi quản lý.

- Trên 90% doanh nghiệp nhỏ và vừa được tiếp cận dùng thử các nền tảng chuyển đổi số, trên 30% doanh nghiệp nhỏ và vừa thường xuyên sử dụng các nền tảng chuyển đổi số.

2.4. Xã hội số

- Tỷ lệ hộ gia đình có đường Internet cáp quang băng rộng trên 85%.

- Tỷ lệ dân số từ 18 tuổi trở lên có tài khoản định danh điện tử trên 30%.

- Tỷ lệ dân số từ 18 tuổi trở lên có chữ ký số cá nhân trên 20%.

- Tỷ lệ dân số từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch thanh toán tại ngân hàng hoặc tổ chức được phép khác trên 75%.

- Tỷ lệ dân số từ 18 tuổi trở lên có tài khoản dịch vụ công trực tuyến trên 60%.

- Tỷ lệ dân số từ 18 tuổi trở lên sử dụng nền tảng hỗ trợ tư vấn, khám chữa bệnh từ xa đạt 30%.

- Tỷ lệ các cơ sở giáo dục từ tiểu học đến trung học phổ thông hoàn thiện được mô hình quản trị số, hoạt động số, chuẩn hóa dữ liệu số, kho học liệu số đạt tỷ lệ 30%.

- Tỷ lệ dân số có hồ sơ sức khỏe điện tử đạt 80%.

2.5. An toàn thông tin

- Tỷ lệ hệ thống thông tin của cơ quan hành chính nhà nước hoàn thành phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin trên 80%.

- Tỷ lệ hệ thống thông tin của cơ quan nhà nước đáp ứng yêu cầu bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ trên 30%.

- Tỷ lệ thuê bao điện thoại di động thông minh có sử dụng phần mềm an toàn thông tin mạng cơ bản trên 20%.

- Tỷ lệ hộ gia đình có đường truyền Internet cáp quang băng rộng có sử dụng giải pháp an toàn thông tin mạng cơ bản đạt trên 10%.

- 100% các trang, cổng thông tin điện tử của cơ quan được đánh giá an toàn thông tin và dán nhãn tín nhiệm mạng.

III. NHIỆM VỤ

1. Nhận thức số

- Ngày Chuyển đổi số: Thực hiện hướng dẫn của UBND huyện, phòng Văn hóa và Thông tin huyện, UBND thị trấn tuyên truyền trên hệ thống Đài truyền thanh và đặt băng rôn tuyên truyền ngày 10-10-2022 là ngày chuyển đổi số, đồng thời hưởng ứng ngày chuyển đổi số năm 2023 do huyện phát động.

- Kênh truyền thông “Chuyển đổi số quốc gia” trên Zalo: UBND thị trấn tiếp tục triển khai đầy mạnh các hoạt động tuyên truyền, phổ biến cho cán bộ công

chức tham gia vào kênh truyền thông Chuyển đổi số quốc gia để được cập nhật kịp thời thông tin mới nhất về chuyển đổi số phục vụ công tác chuyên môn, thông qua sử dụng Zalo và thực hiện quét mã QR.

2. Thẻ chế số

- Tập trung triển khai các quy định của Tỉnh, Huyện về chuyển đổi số; và sử dụng nhóm Zalo trong điều hành và trao đổi công việc đối với cán bộ, công chức trong cơ quan Nhà nước.

3. Hạ tầng số

- Rà soát nâng cấp cơ sở hạ tầng CNTT, Mạng máy tính của UBND thị trấn đảm bảo tính bảo mật, an toàn thông tin.

- Thực hiện các giải pháp nâng cao tỷ lệ người dân có điện thoại thông minh, sử dụng điện thoại thông minh cài đặt các ứng dụng nền tảng số để phục vụ các hoạt động hàng ngày như: thanh toán trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt, thực hiện thủ tục hành chính, kết nối tra cứu, phản ánh, tiếp nhận thông tin,...

3. Dữ liệu số

Triển khai hoàn thành các mục tiêu về dữ liệu số của Ủy ban Quốc gia về Chuyển đổi số tại văn bản số 17/QĐ-UBQGCD số ngày 04/4/2023 về việc ban hành kế hoạch hoạt động của Ủy ban Quốc gia về Chuyển đổi số năm 2023.

- Tiếp tục cập nhật hoàn thiện cơ sở dữ liệu phần mềm cán bộ công chức ngành Nội vụ phục vụ công tác tra cứu thông tin, nghiệp vụ công tác cán bộ.

- Triển khai số hóa hồ sơ thủ tục hành chính, đưa vào lưu trữ trong kho dữ liệu số, phục vụ công tác tra cứu, tạo lập hồ sơ thủ tục hành chính.

- Tiếp tục số hóa dữ liệu hộ tịch theo Quy trình số 1050/HTQTCT-QLHC ngày 09/11/2022 và Quy trình 1292/HTQTCT-QLHC ngày 20/12/2022 của Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực - Bộ Tư pháp và Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ Công an.

- Đẩy mạnh triển khai thực hiện làm sạch dữ liệu của các ngành Lao động Thương binh và Xã hội, Y tế; các lĩnh vực: đất đai, nhà ở; dữ liệu của các hội, đoàn thể...

5. Nền tảng số

- Tiếp tục triển khai sử dụng các nền tảng số theo hướng dẫn các Sở, Ngành của tỉnh như: Trục liên thông tỉnh Đồng Nai, Đồng Nai CDS, Quản lý hồ sơ sức khỏe điện tử, Quản lý tiêm chủng, Quản lý Trạm y tế, Tư vấn khám chữa bệnh từ xa; Tổng đài dịch vụ 1022; Phòng họp không giấy tờ,...

6. Nhân lực số

- Tham gia tập huấn về kỹ năng số, chuyển đổi số, sử dụng chữ ký số chuyên dùng, an toàn thông tin cho các đối tượng là cán bộ công chức ttr.

7. An toàn thông tin

- Tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức về an toàn thông tin trên địa bàn thị trấn Gia Ray theo hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông, Chính phủ, Bộ Thông tin và Truyền thông, Cục An toàn thông tin và Trung tâm VNCERT/CC đến các ban ngành, đơn vị, cán bộ, công chức biết, thực hiện áp dụng đối với các hệ thống thông tin tại cơ quan mình quản lý.

- UBND thị trấn tiếp tục duy trì hoạt động đảm bảo an toàn thông tin như: trang bị phần mềm diệt virus, triển khai các giải pháp đảm bảo an toàn thông tin.

8. Chính quyền số

- Tiếp tục triển khai các giải pháp đẩy mạnh tỷ lệ các dịch vụ công trực tuyến phát sinh hồ sơ và tỷ lệ hồ sơ trực tuyến của thị trấn.

- Tiếp tục thực hiện Đề án 06 của Chính phủ về phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư định danh và xác thực điện tử phục vụ công tác chuyển đổi số như: Đẩy mạnh cấp tài khoản định danh điện tử, ứng dụng tài khoản định danh điện tử để thực hiện các thủ tục hành chính trên Cổng dịch vụ công Quốc gia, sử dụng thẻ CCCD có gắn chip để đăng ký khám chữa bệnh tại Trung tâm Y tế và các cơ sở khám chữa bệnh, đăng ký lưu trú thông qua chức năng trên phần mềm VNelD.

- Thực hiện xác định danh tính của người dân khi tiếp nhận hồ sơ thủ tục hành chính (không yêu cầu xuất trình sổ hộ khẩu).

- Thực hiện chi trả trợ cấp không dùng tiền mặt trong thực hiện chính sách an sinh xã hội cho các đối tượng bằng nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn thị trấn.

9. Kinh tế số

- Tổ chức hoạt động tuyên truyền về các hoạt động chuyển đổi số các doanh nghiệp trên địa bàn thị trấn.

- Khuyến khích người dân, doanh nghiệp tham gia sàn giao dịch thương mại điện tử, mua sắm, buôn bán trực tuyến; hỗ trợ người dân tham gia bán hàng, quảng bá sản phẩm trên các trang thương mại điện tử, trang mạng xã hội.

10. Xã hội số

- Đẩy mạnh tuyên truyền và triển khai các ứng dụng, dịch vụ thanh toán điện tử, thanh toán không tiền mặt, Mobile money tại các chợ, cửa hàng, Trung tâm Y tế và các cơ sở khám chữa bệnh, trường học, bộ phận Một cửa UBND thị trấn.

- Tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp tham gia khai thác, sử dụng chữ ký số, hóa đơn điện tử, biên lai điện tử, sử dụng nền tảng Đồng Nai CDS đến cán bộ công chức, viên chức, người dân, doanh nghiệp trên địa bàn thị trấn.

- Kiện toàn nhân sự và tiếp tục duy trì hoạt động Tổ công nghệ số cộng đồng (trong đó lấy đối tượng cán bộ đoàn thanh niên làm nòng cốt) để thúc đẩy hoạt động đưa nền tảng số đến người dân, doanh nghiệp khai thác, sử dụng.

- Tổ chức, triển khai các hoạt động hội thảo, hội nghị và tuyên truyền về kiến thức chuyển đổi số, an toàn thông tin đến các doanh nghiệp, người dân trên địa bàn thị trấn.

IV. GIẢI PHÁP

1. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp

- Xây dựng triển khai các chuyên đề tuyên truyền cung cấp thông tin trên hệ thống truyền thanh, trên các trang mạng xã hội, trang thông tin điện tử thị trấn về các hoạt động cụ thể chuyển đổi số của thị trấn Gia Ray để phổ biến nhanh đến người dân doanh nghiệp.

- Tiếp tục duy trì và xây dựng mới các kênh giao tiếp với người dân, doanh nghiệp thông qua nền tảng mạng xã hội Zalo, Facebook, ... nhằm thông tin đến người dân một cách nhanh chóng và nắm bắt thông tin phản ánh của người dân kịp thời.

2. Phát triển các mô hình kết hợp giữa các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp

- Thông qua Tổ công nghệ số cộng đồng tại địa phương để giới thiệu các nền tảng số của các doanh nghiệp số như: thanh toán trực tuyến, Đồng Nai CDS, chữ ký số, hóa đơn điện tử, biên lai điện tử ... giúp người dân tiếp cận, tương tác, thụ hưởng các dịch vụ số nhằm mang lại giá trị lợi ích về tinh thần, vật chất góp phần nâng cao đời sống của người dân. Đồng thời vận động các doanh nghiệp hỗ trợ các nguồn xã hội hóa cho các thành viên tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn thị trấn để đẩy mạnh hoạt động của các Tổ này.

3. Nghiên cứu, hợp tác để làm chủ, ứng dụng hiệu quả các công nghệ

Khuyến khích các cá nhân, tổ chức đăng ký, tham gia các đề tài nghiên cứu khoa học về lĩnh vực Chuyển đổi số, đồng thời tận dụng kết quả các Đề tài nghiên cứu để áp dụng vào thực tế tại các cơ quan đơn vị nhà nước phù hợp nhằm phục vụ cho nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị và tiện ích cho người dân, doanh nghiệp.

4. Thu hút nguồn lực CNTT

- Bố trí cán bộ, công chức phụ trách CNTT tại cơ quan để tham mưu cho UBND thị trấn tham gia vào hoạt động chuyển đổi số có hiệu quả.

5. Tăng cường hợp tác, học tập kinh nghiệm

- Tham gia cùng các đoàn công tác đi học tập kinh nghiệm về các mô hình chuyển đổi số mới, hay trong và ngoài huyện để chọn lựa triển khai phù hợp trên địa bàn thị trấn (nếu có).

- Tiếp tục duy trì và ký kết hợp tác giữa UBND thị trấn với các doanh nghiệp số trên địa bàn (như: VNPT, Viettel, Mobiphone...) nhằm có thêm nguồn lực đồng hành cùng thị trấn trong việc tham gia triển khai chuyển đổi số lan tỏa đến người dân, doanh nghiệp.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ đạo chuyển đổi số thị trấn Gia Ray

- Điều chỉnh, bổ sung nhiệm vụ của Ủy ban Quốc gia về Chuyển đổi số năm

2023, nhiệm vụ định hướng của Ban Chỉ đạo tỉnh Đồng Nai vào nhiệm vụ hoạt động của Ban Chỉ đạo thị trấn năm 2023.

- Thường xuyên theo dõi, chỉ đạo, đôn đốc, điều phối chung việc triển khai thực hiện Kế hoạch này, đảm bảo mục tiêu, tiến độ đề ra; định kỳ, đột xuất tổ chức họp Ban Chỉ đạo để tham mưu UBND thị trấn chỉ đạo các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện.

2. Các ban ngành UBND thị trấn

- Trưởng các ban ngành UBND thị trấn rà soát, điều chỉnh bổ sung những nội dung cần thiết của Kế hoạch chuyển đổi số, đảm bảo thống nhất, đồng bộ với kế hoạch này.

- Chủ tịch UBND thị trấn có trách nhiệm trực tiếp chỉ đạo hoạt động Chuyển đổi số thuộc phạm vi quản lý; tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch hàng năm.

- Chỉ đạo cán bộ, công chức UBND thị trấn cài đặt, sử dụng các nền tảng ứng dụng số đang thực hiện như: Nền tảng số Đồng Nai CDS, VnID, VssID, DVC Đồng Nai, Sổ sức khỏe điện tử, ứng dụng y tế trực tuyến, ứng dụng thanh toán trực tuyến ... phục vụ các hoạt động hàng ngày.

- Cán bộ, công chức chuyên môn ra sức nghiên cứu đưa ra sáng kiến, cách làm hay thực hiện chuyển đổi số áp dụng trong công tác chuyên môn, nghiệp vụ. Từ đó hoàn thiện nhân rộng, chia sẻ câu chuyện sáng kiến, cách làm hay.

3. Công chức Văn phòng - Thống kê

- Chịu trách nhiệm tham mưu cho UBND thị trấn Gia Ray xây dựng, ban hành thực hiện Kế hoạch chuyển đổi số hàng năm của thị trấn và tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả.

- Tiếp tục cập nhật thông tin vào Phần mềm cán bộ, công chức ngành Nội vụ để tham gia cập nhật, tra cứu thông tin.

- Phối hợp cán bộ, công chức thực hiện báo cáo định kỳ, đột xuất hàng tháng, quý, 06 tháng, 09 tháng, năm về tình hình, tiến độ, kết quả thực hiện các nhiệm vụ/dự án chuyển đổi số qua "*Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh Đồng Nai*" (<https://baocao.dongnai.gov.vn>).

4. Công chức Văn hóa - Xã hội

- Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, phổ biến cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan nhà nước, người dân trên địa bàn thị trấn tham gia vào kênh truyền thông Chuyển đổi số quốc gia.

- Thực hiện theo dõi, phát hiện, khuyến khích hình thành những sáng kiến, cách làm hay, câu chuyện về chuyển đổi số trên địa bàn thị trấn. Phối hợp với cơ quan liên quan đăng tải phổ biến câu chuyện, sáng kiến, cách làm hay về chuyển đổi số của thị trấn trên chuyên mục "*câu chuyện chuyển đổi số*" của Bộ Thông tin và Truyền thông tại địa chỉ: <https://t63.mic.gov.vn>.

- Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, ứng dụng

các giải pháp chuyển đổi số của Cán bộ, công chức, người dân, doanh nghiệp.

- Triển khai thực hiện các nhiệm vụ giải pháp nhằm phát triển các hoạt động chuyển đổi số của thị trấn về thể chế số, hạ tầng số, dữ liệu số, nền tảng số, nhân lực số, chính phủ số, kinh tế số, xã hội số, an toàn thông tin mạng, chuyển đổi số lĩnh vực du lịch.

5. Công chức Tài chính - Kế toán

- Phối hợp với công chức Văn phòng - Thống kê bảo đảm ưu tiên bố trí kinh phí đầu tư để thực hiện các nhiệm vụ, dự án chuyển đổi số theo kế hoạch này. Tham mưu UBND thị trấn bố trí các nguồn vốn đầu tư phát triển vào kế hoạch đầu tư trung hạn giai đoạn 2021-2025.

- Triển khai các hoạt động chuyển đổi số của ngành mình phụ trách, dưới sự hướng dẫn của cơ quan, ngành cấp trên như: hóa đơn điện tử, thuế điện tử...

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt tại cơ quan.

6. Công chức Địa chính - Xây dựng, cán bộ CN-TTCN- Thương mại, dịch vụ - KTHT-HTX

- Phối hợp thu thập thông tin xây dựng cơ sở dữ liệu ngành Tài nguyên - Môi trường. Triển khai các nền tảng số ngành Tài nguyên - Môi trường.

- Phối hợp hướng dẫn, triển khai cơ sở dữ liệu đất đai và cơ sở dữ liệu ngành Tài nguyên và Môi trường.

- rà soát các văn bản triển khai áp dụng các cơ chế chính sách nhằm khuyến khích thúc đẩy chuyển đổi số, phát triển kinh tế số trong lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn đảm bảo phù hợp, phát huy hiệu lực, hiệu quả.

- Phối hợp xây dựng bản đồ số nông nghiệp sẵn sàng kết nối, chia sẻ và cung cấp dữ liệu mở để kết nối giữa các đơn vị quản lý, doanh nghiệp, hợp tác xã và nông dân nhằm xây dựng chuỗi giá trị nông sản, thu hút đầu tư vào nông nghiệp.

- Hình thành nền tảng dữ liệu số chuyên ngành phục vụ công tác quản lý điều hành.

- Phối hợp với Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện, hỗ trợ hộ sản xuất nông nghiệp đưa các sản phẩm nông nghiệp lên các trang thương mại điện tử, quảng bá sản phẩm nông nghiệp trên các trang thông tin điện tử, các trang mạng xã hội, nhất là các sản phẩm OCOP của thị trấn. Đảm bảo 100% các sản phẩm OCOP của thị trấn được đưa lên các sàn thương mại điện tử như: voso.vn, postmart.vn, ecdn.vn...

- Tuyên truyền khuyến khích, hỗ trợ thúc đẩy việc chuyển đổi số trong doanh nghiệp nhỏ và vừa (gọi tắt là doanh nghiệp SMEs) thông qua việc áp dụng công nghệ số để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, nâng cao năng lực và lợi thế cạnh tranh, tạo ra các giá trị mới cho doanh nghiệp góp phần phát triển kinh tế số trên địa bàn thị trấn Gia Ray.

- Triển khai phát triển dữ liệu quản lý đô thị trên nền hệ thống thông tin địa lý (GIS); thu thập và phát triển dữ liệu lớn về quy hoạch, quản lý phát triển đô thị, cơ

sở hạ tầng đô thị (viễn thông, điện, cấp thoát nước, thu gom và xử lý rác thải, chất thải rắn, môi trường, công viên, cây xanh và cơ sở hạ tầng đô thị khác).

7. Các Trường học

Triển khai thực hiện Kế hoạch số 3604/KH-SGDĐT ngày 16/9/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về triển khai thực hiện Kế hoạch số 100/KH-UBND ngày 05/5/2022 của UBND tỉnh Đồng Nai về triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Đồng Nai và Kế hoạch số 202/KH-UBND ngày 05/10/2022 của UBND huyện về triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn huyện Xuân Lộc. Tập trung triển khai thực hiện những nhiệm vụ và giải pháp sau:

- Tăng cường các điều kiện đảm bảo triển khai ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo.

- Phát triển hệ sinh thái chuyển đổi số hoạt động dạy, học, kiểm tra, đánh giá và nghiên cứu khoa học.

- Triển khai đồng bộ hệ thống thông tin quản lý giáo dục và đào tạo và cơ sở dữ liệu ngành giáo dục.

- Tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức, đào tạo, bồi dưỡng năng lực số cho đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, nhân viên và người học; nâng cao chỉ số phát triển nguồn nhân lực về Chính phủ điện tử.

- Phối hợp triển khai thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt tại các trường học, các cơ sở giáo dục trên địa bàn thị trấn.

- Tuyên truyền vận động phụ huynh học sinh tham gia các hoạt động chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục, sử dụng các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt trong thanh toán các khoản phí trong nhà trường.

8. Trạm Y tế thị trấn

- Triển khai nền tảng hồ sơ sức khỏe điện tử, phân đầu cuối năm 2023 bảo đảm 80% người dân có hồ sơ sức khỏe điện tử.

- Triển khai các nền tảng hỗ trợ tư vấn khám chữa bệnh từ xa đạt tỷ lệ 30%.

- Phát triển các ứng dụng cung cấp kiến thức phòng bệnh, khám bệnh, chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe người dân.

- Phối hợp triển khai các hoạt động thanh toán không dùng tiền mặt, thanh toán trực tuyến tại Trạm Y tế thị trấn.

9. Công an thị trấn

- Tiếp tục thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030.

Trên đây là Kế hoạch Chuyển đổi số thị trấn Gia Ray năm 2023. Kế hoạch này thay thế Kế hoạch số 44/KH-UBND ngày 30/3/2023 của UBND thị trấn. Các ban ngành, cán bộ, công chức căn cứ chức năng nhiệm vụ triển khai thực hiện, thực hiện báo cáo năm (trước ngày 25/11) và đột xuất khi có yêu cầu (đính kèm Phụ lục các nhiệm vụ trọng tâm năm dữ liệu số 2023)./.

Nơi nhận:

- TT Đảng ủy- HĐND thị trấn;
- Chủ tịch, các PCT. UBND thị trấn;
- Mặt trận, các ban ngành, đoàn thể thị trấn;
- Cán bộ, công chức thị trấn;
- BGH các trường học;
- Trạm y tế thị trấn;
- Lưu.



CHỦ TỊCH

Lương Thanh Tùng



PHỤ LỤC
NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM DỮ LIỆU SỐ NĂM 2023
(Kèm theo Kế hoạch số 71/KH-UBND ngày 11/9/2023
của UBND thị trấn Gia Ray)

Stt	Nhiệm vụ trọng tâm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
I	DỮ LIỆU SỐ		
	Tham gia khai thác, sử dụng Kho quản lý dữ liệu điện tử hồ sơ. Thực hiện số hóa kết quả, hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn thị trấn đưa vào lưu trữ kho lưu trữ điện tử tỉnh	Công chức Văn hóa - Xã hội	Cán bộ, công chức chuyên môn
II	CHÍNH QUYỀN SỐ		
1	Thực hiện 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình	Công chức Văn phòng - Thống kê	Cán bộ, công chức chuyên môn
2	Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến trên tổng số hồ sơ đạt tối thiểu 20% tại cấp xã.	Cán bộ, công chức chuyên môn	
3	Thực hiện đạt 30% thanh toán trực tuyến trên cổng Dịch vụ công Quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công; 60% thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia.	Cán bộ, công chức chuyên môn	
4	Thực hiện 80% chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội của địa phương để phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền thị trấn được thực hiện trên hệ thống thông tin báo cáo tỉnh và kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu số trên Hệ thống thông tin báo cáo Quốc gia	Công chức Văn phòng - Thống kê	Cán bộ, công chức chuyên môn
III	KINH TẾ SỐ		
1	Tỷ lệ người dân có điện thoại thông minh đạt 86%	Công chức Văn hóa - Xã hội	Các ban ngành liên quan

Stt	Nhiệm vụ trọng tâm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
2	Tổ chức triển khai kế hoạch hành động thúc đẩy chuyển đổi số, thanh toán không dùng tiền mặt trong các cơ sở giáo dục, y tế thuộc phạm vi quản lý.	Công chức Văn hóa - Xã hội	Các Trường học
3	Triển khai nhiệm vụ trên 90% doanh nghiệp nhỏ và vừa được tiếp cận dùng thử các nền tảng chuyển đổi số, trên 30% doanh nghiệp nhỏ và vừa thường xuyên sử dụng các nền tảng chuyển đổi số.	Cán bộ CN, TTCN, Thương mại dịch vụ	Các ngành liên quan
IV	XÃ HỘI SỐ		
1	Hộ gia đình có đường Internet cáp quang băng rộng đạt tỷ lệ trên 85%	Công chức Văn hóa - Xã hội	Các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn
2	Dân số từ 14 tuổi trở lên có tài khoản định danh điện tử đạt tỷ lệ trên 30%	Công an thị trấn	
	Triển khai nhiệm vụ đạt chỉ tiêu tỷ lệ dân số từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch thanh toán tại ngân hàng hoặc tổ chức được phép khác trên địa bàn thị trấn đạt 75%	Công chức Văn hóa - Xã hội	Các ngân hàng trên địa bàn
3	Dân số từ 18 tuổi trở lên có tài khoản dịch vụ công trực tuyến đạt tỷ lệ trên 60%.	Công chức Văn hóa - Xã hội	Tổ công nghệ số cộng đồng
4	Dân số từ 18 tuổi trở lên sử dụng nền tảng hỗ trợ tư vấn, khám chữa bệnh từ xa đạt 30%.	Trạm Y tế	Tổ công nghệ số cộng đồng
5	Các trường học hoàn thiện được mô hình quản trị số, hoạt động số, chuẩn hóa dữ liệu số, kho học liệu số đạt tỷ lệ 30%.	Các trường học	
6	Tỷ lệ dân số có hồ sơ sức khỏe điện tử đạt tỷ lệ 80%	Trạm Y tế	Tổ công nghệ số cộng đồng
V	AN TOÀN THÔNG TIN		
1	Hệ thống thông tin của cơ quan nhà nước đáp ứng yêu cầu bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ đạt tỷ lệ trên 30%.	Công chức Văn hóa - Xã hội	Các ban ngành UBND thị trấn
2	Thuê bao điện thoại di động thông minh có sử dụng phần mềm an toàn thông tin	Công chức Văn hóa - Xã hội	Các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn

Stt	Nhiệm vụ trọng tâm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
	mạng cơ bản trên đạt tỷ lệ 20%.		
3	Hộ gia đình có đường truyền Internet cáp quang băng rộng có sử dụng giải pháp an toàn thông tin mạng cơ bản đạt tỷ lệ trên 10%	Công chức Văn hóa - Xã hội	Các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn
4	Trang/cổng thông tin điện tử của cơ quan được đánh giá an toàn thông tin và dán nhãn tín nhiệm mạng	Công chức Văn hóa - Xã hội	Các ban ngành, cán bộ, công chức

